

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20
CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC
(NAN HOA) HONDA FUTURE
125 (2015+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · Dùng cho
HONDA FUTURE (2015)

Sơ đồ online:

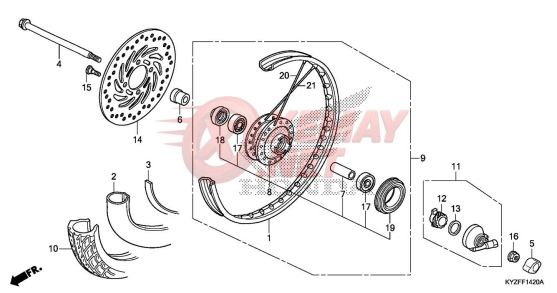
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 38 chi tiết	Có giá tham khảo: 38/38	Tổng giá trị: 7,508,436đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20
CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA)
HONDA FUTURE 125 (2015+)



Mã EPC	EPCDOV0003377
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	FUTURE
Năm SX	2015
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE FUTURE 125 (2015+)
Số phụ tùng	38 chi tiết
Tổng giá trị	7,508,436đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (38 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Vành xe 1.40-17 42701-KW7-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42701KW7901	1	437,600đ
1	Vành xe 1.40-17 42701-KW7-902 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	42701KW7902	1	382,252đ
2	Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42712041154	1	87,846đ
2	Săm trước VEE (70/9017) 44712-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44712KWWB22	1	82,967đ
2	Săm trước (CST) 44712-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44712KWWE01	1	76,460đ
3	Cao su lót vành 42713-001-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42713001000	1	25,326đ
3	Lót vành 42713-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWWE01	1	27,133đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Lót vành VEE (17x1.40) 44713-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44713KWB22	1	30,148đ
4	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-KWW-640 HONDA FUTURE 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	44301KWW640	1	62,818đ
5	Nút bịt đầu trục bánh xe trước 44302-383-610 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, WAVE	44302383610	1	18,090đ
6	Bạc cách bánh xe trước 44311-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44311KPH900	1	32,410đ
7	Bạc cách trục trước 44620-KPH-950 HONDA FUTURE 125, SH MODE, WAVE 110, WINNER R	44620KPH950	1	35,355đ
8	Cụm đèn moay ơ trước *NH364M* 44635-K03-N40ZB HONDA FUTURE 125	44635K03N40ZB	1	557,980đ
9	Cụm vành & moay ơ trước *NH364M* 44650-KYZ-G00ZA HONDA FUTURE 125	44650KYZG00ZA	1	1,096,438đ
9	Cụm vành & moay ơ trước *NH364M* 44650-KYZ-G01ZA HONDA FUTURE 125	44650KYZG01ZA	1	1,031,207đ
10	Lốp trước IRC (70/9017 MC 38P) 44711-KWW-B21 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KWB21	1	357,888đ
10	Lốp trước VEE (70/9017 MC 38P) 44711-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KWB22	1	351,382đ
10	Lốp trước (CST) (70/90-17M/C 38P) 44711-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KWE01	1	372,529đ
11	Hộp bánh răng đo tốc độ 44800-KWW-650 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	44800KWW650	1	101,659đ
12	Bánh răng đo tốc độ (19răng) 44806-KWB-600 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	44806KWB600	1	25,326đ
13	Vòng đệm bánh răng đo tốc độ 45001-KWW-640 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	45001KWW640	1	18,090đ
14	Đĩa phanh trước 45251-K90-V01 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	45251K90V01	1	344,805đ
14	Đĩa phanh trước 45251-KWB-602 HONDA FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	45251KWB602	1	956,536đ
14	Đĩa phanh dầu trước 45251-KWW-B11 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	45251KWB11	1	420,182đ
15	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KGH900	1	25,326đ
16	Đai ốc 12mm 90306-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90306K66V01	1	32,410đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
16	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
17	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K03-N41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, VARIO 160	91052K03N41	1	89,473đ
17	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24901	1	38,992đ
17	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-902 HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24902	1	49,822đ
17	Vòng bi 6201U (NACHI) (Thái) 91052-K24-903 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24903	1	86,219đ
17	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24904	1	64,027đ
18	PHỐT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ
19	Phốt chắn bụi 42x54x7 91251-KWB-601 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	91251KWB601	1	35,355đ
20	Nan hoa ngoài A11x183.5 97338-312-07F0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9733831207F0	1	14,520đ
20	Nan hoa ngoài A11x183.5 97338-312-07K0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9733831207K0	1	14,472đ
21	Nan hoa trong A11x183.5 97551-312-07F0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9755131207F0	1	14,520đ
21	Nan hoa trong A11x183.5 97551-312-07K0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9755131207K0	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng FUTURE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+) (EPCDOV0003377). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+) (EPCDOV0003377)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+) (EPCDOV0003377)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+) (EPCDOV0003377)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.